

Bản án số: **07/2024/HS-ST**
Ngày: 05-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ngô Văn Đơn;

- Ông Trương Ngọc Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 248/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Đăng K**, sinh năm 1987, tại B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 794/18/2 (số cũ 8/21), tổ 21, khu phố 3, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 194/12, tổ 38, khu 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H (đã chết) và bà Đoàn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 30/03/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2021/HS-ST.

Nhân thân:

- Ngày 20/6/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng 20 ngày về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2008/HS-ST.

- Ngày 09/01/2012, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) B, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2012/HS-ST.

- Ngày 08/7/2010, bị Công an thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy.

- Ngày 19/2/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, trong thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 554/QĐ ngày 07/02/2013.

- Ngày 26/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng, theo Quyết định số 18/QĐ-TA.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2023 cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Ông Cao Bá H.

Người chứng kiến: Ông Vương Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 03/7/2023, lực lượng Đội Cảnh sát Kinh tế và Ma túy Công an thành phố T phối hợp với Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 07, địa chỉ tại số 194/12, tổ 38, khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Ngọc Đăng K thuê để ở. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện K đang ở trong phòng trọ số 07 và trên bàn bếp có các đồ vật, gồm: 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt gas, 01 ống bơm kim tiêm và 03 ống nhựa màu đỏ bên trong không có gì. Qua làm việc, K khai nhận, các đồ vật trên là của K sử dụng để phân chia ma túy; đồng thời K tự nguyện giao nộp 17 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, hàn kín hai đầu mà K xác định bên trong chứa ma túy loại Heroine do K tàng trữ để bán cho các con nghiện nên Đội Cảnh sát Kinh tế và Ma túy Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm bán cho các con nghiện và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt gas, 01 ống bơm kim tiêm và 03 ống nhựa màu đỏ; 17 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất nghi là ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, số thuê bao 0332.930.124.

Quá trình xác minh và điều tra xác định được như sau: Nguyễn Ngọc Đăng K là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2010. Vào buổi chiều ngày 02/7/2023, trong lúc K đang ở phòng trọ số 07, tổ 38, khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nảy sinh ý định mua ma túy Heroine về để phân chia và bán cho các con nghiện để kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên K đón xe ôm đi đến khu vực Ngã tư T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực Ngã tư T, K gặp người đàn ông khoảng 37 tuổi và hỏi mua 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng) ma túy loại Heroine thì

người đàn ông đồng ý. Lúc này, K lấy 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng) đưa cho người đàn ông, đồng thời người đàn ông đưa cho K 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa Heroine. Sau đó, K cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải rồi đón xe ôm đi về phòng trọ số 07. Khi về đến phòng trọ, K sử dụng dao lam để phân chia số ma túy trên ra rồi cho vào 20 đoạn ống hút màu đỏ và hàn kín hai đầu. Sau đó, K lấy 01 đoạn ống hút màu đỏ, bên trong chứa Heroine ra và sử dụng hết. Cùng ngày 02/10/2023, K bán cho đối tượng tên G (hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cư trú) 01 đoạn ống hút màu đỏ, hàn kín hai đầu, bên trong chứa Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Đến sáng ngày 03/7/2023, K bán cho Cao Bá H (Đ), sinh năm 1986, cư trú tại địa chỉ số 128, khu phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương 01 đoạn ống hút màu đỏ, hàn kín hai đầu, bên trong chứa Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). 17 đoạn ống hút màu đỏ, hàn kín hai đầu, bên trong chứa Heroine còn lại, K tiếp tục cất giấu để bán cho các con nghiện nhằm lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 10 giờ ngày 03/7/2023, khi K đang ở tại phòng trọ số 07 thì bị Đội Cảnh sát Kinh tế và ma túy Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ những vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc Đăng K khai nhận đã bán ma túy cho Cao Bá H (Đ) khoảng 20 lần, đối tượng tên G khoảng 04 lần, mỗi lần bán với giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Mỗi lần mua ma túy, H và G đều liên hệ với K qua số điện thoại 0332.930.124. Sau khi thỏa thuận giá, H và G trực tiếp đến gặp K tại phòng trọ của K để lấy ma túy và trả tiền.

Căn cứ Kết luận giám định số 385/KL-KTHS(MT) ngày 10/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 07 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ, hàn kín hai đầu được đựng trong 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Ngọc Đăng K, cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và hình dấu đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng là 1,5708 gam, loại Heroine; khối lượng hoàn lại sau giám định là 1,5263 gam.

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định cùng với 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt gas, 01 ống bơm kim tiêm và 03 ống nhựa màu đỏ là dụng cụ mà K dùng để phân chia chất ma túy; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, số thuê bao 0332.930.124, số Imei 358254/04/913605/5, quá trình điều tra xác định đây là phương tiện để Nguyễn Ngọc Đăng K liên hệ để mua bán ma túy, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc Đăng K, do quá

trình điều tra K đều khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Cáo trạng số 231/CT-VKSTDM ngày 13/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đăng K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đăng Khoa từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu huỷ: 1,5263 gam ma túy, loại Heroin hoàn lại sau giám định; 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt gas, 01 ống bơm kim tiêm và 03 ống nhựa màu đỏ

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, số thuê bao 0332.930.124, số Imei 358254/04/913605/5.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và cho rằng do hoàn cảnh khó khăn nên mới đi bán ma túy; bị cáo không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 03/7/2023, tại phòng trọ số 07, tổ 38, khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Ngọc Đăng K đã bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm

tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 1,5708 gam, loại Heroine, nhằm mục đích bán cho các con nghiện để kiếm lời. Bị cáo K đã bán ma túy cho Cao Bá H khoảng 20 lần (mỗi lần bán đều với số tiền 200.000 đồng, trong đó có ngày 02/7/2023) và bán cho đối tượng tên G 04 lần. Nên hành vi mà bị cáo K thực hiện đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến công tác quản lý độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy, xâm phạm sức khỏe con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay Nhà nước và các tổ chức xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người biết về tác hại của ma túy và phòng chống các loại tội phạm về ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về hành vi cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt ma túy; bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đồng thời, cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự mới đảm bảo tính răn đe.

[7] Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đối với 1,5263 gam ma túy, loại Heroin hoàn lại sau giám định; 01 dao lam đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt gas, 01 ống bơm kim tiêm và 03 ống nhựa màu đỏ, là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám, số thuê bao

0332.930.124, số Imei 358254/04/913605/5, bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đăng K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

1.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đăng K 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/7/2023.

1.2. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc Đăng K 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,5263 gam ma túy, loại Heroin (M1=0,4778 gam; M2=1,0485 gam) hoàn lại sau giám định; theo Kết luận giám định số 385/KL-KTHS(MT) ngày 10/7/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng; 01 (một) hộp quẹt gas đã qua sử dụng; 01 (một) ống bơm kim tiêm và 03 (ba) ống nhựa màu đỏ bên trong không có gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia, màu xám, thân vỏ bị trầy nhiều chỗ, số Imei 58254/04/913605/5, có sim bên trong, thuê bao số 0332.930.124 (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 028.24 ngày 10/11/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đăng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

Nguyễn Duy Sinh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Sinh

